

Số: 242 /2023/QĐST-DS

Yên Thành, ngày 29 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự, điều 84 luật hôn nhân và gia đình

Căn cứ Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTWQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án” Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” thụ lý số 375/TLST-DS ngày 16/8/2023

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện , nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1 . Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: anh Lê Vương N - sinh năm 1993

Địa chỉ: xóm 1, xã Đức Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Chị Trần Thị Huyền T - sinh năm 1993

Nơi ĐKNKTT: xóm 1, xã Đức Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau: Thay đổi người trực tiếp nuôi con tại bản án số 56/2022/HNGĐ- ST ngày 31/3/2022 của Tòa nhân dân huyện Yên Thành: giao con chung Lê Quốc Bảo - sinh ngày 5/7/2016 cho anh Lê Vương N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Trần Thị Huyền T. Chị Trần Thị Huyền T có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở

- **Về án phí:** Anh Lê Vương N và chị Trần Thị Huyền T thỏa thuận anh Lê Vương N chịu 150.000 (một trăm năm mươi) nghìn đồng án phí dân sự sơ thẩm. Án phí của anh N được trừ vào 300.000 (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm anh đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành theo biên lai số 0001066 ngày 16/8/2023. Còn trả lại cho anh Lê Vương N 150.000 đồng

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Chi cục THADS
- VKSND H. Yên Thành
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thị Hiền